HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG AYUN PA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 10 /HĐND-BKTNS	*Ayun Pa, ngày 15 tháng 10 năm 2025*

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc thông qua danh mục dự án tỉnh đầu tư trực tiếp thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 tỉnh Gia Lai và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 phường Ayun Pa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; thực hiện Thông báo Kết luận của Thường trực HĐND phường tại Hội nghị chuẩn bị nội dung, chương trình kỳ họp Tư (chuyên đề), Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường tổ chức thẩm tra Dự thảo Nghị quyết về việc thông qua danh mục dự án tỉnh đầu tư trực tiếp thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 tỉnh Gia Lai và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 phường Ayun Pa *(tại Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 09/10/2025 của UBND phường)*. Trên cơ sở xem xét nội dung dự thảo Nghị quyết và các tài liệu có liên quan; qua ý kiến thảo luận của các thành viên Ban, đại biểu dự họp, giải trình của các cơ quan chuyên môn được UBND phường giao xây dựng dự thảo Nghị quyết, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ khoản 7[1], Điều 71, Luật Đầu tư công năm 2024; Điểm 1.1[2], Khoản 1, mục II, Văn bản số 559/STC-QLNS ngày 24/7/2025 của Sở Tài chính về hướng dẫn một số nội dung liên quan đến lĩnh vực tài chính, việc UBND phường trình HĐND phường thông qua danh mục dự án tỉnh đầu tư trực tiếp thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 tỉnh Gia Lai và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 là đúng thẩm quyền.

2. Về hồ sơ: Hồ sơ UBND phường trình gồm:

(1) Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 17/8/2025 của UBND phường về việc thông qua danh mục dự án tỉnh đầu tư trực tiếp thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 tỉnh Gia Lai và Quyết định Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 phường Ayun Pa;

---

[1] Hội đồng nhân dân các cấp điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm vốn ngân sách địa phương trong các trường hợp sau đây:
a) Do điều chỉnh mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;
b) Do thay đổi đột biến về cân đối thu ngân sách địa phương hoặc khả năng huy động các nguồn vốn của địa phương;
c) Do thay đổi nhu cầu sử dụng hoặc khả năng triển khai thực hiện vốn kế hoạch hằng năm giữa cơ quan, đơn vị của địa phương;

[2] Đối với kế hoạch đầu tư công của cấp xã:
- Cách thức thực hiện: UBND xã trình HĐND xã thông qua (i) Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (ii) Kế hoạch đầu tư công năm 2025 và kế hoạch đầu tư công được kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân sang năm 2025 theo nguyên tắc tiếp nhận toàn bộ kế hoạch vốn đầu tư công của các xã trước khi nhập nhập.

(2) Dự thảo Nghị quyết về việc thông qua danh mục dự án tỉnh đầu tư trực tiếp thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 tỉnh Gia Lai và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 phường Ayun Pa.

3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết: Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường thống nhất, đề nghị HĐND phường thông qua danh mục dự án tỉnh đầu tư trực tiếp thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 tỉnh Gia Lai và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 phường Ayun Pa, với nội dung như sau:

- Danh mục dự án tỉnh đầu tư trực tiếp thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Gia Lai: 04 dự án với số tiền: 300.235,292 triệu đồng *(Ba trăm tỷ, hai trăm ba mươi lăm triệu, hai trăm chín mươi hai nghìn đồng chẵn).*

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 phường Ayun Pa:

+ Dự án đã được HĐND tỉnh điều chỉnh từ Ban quản lý dự án khu vực Ayun Pa về UBND phường Ayun Pa thực hiện: 05 dự án với tổng số tiền: 20.821,233 triệu đồng (*Hai mươi tỷ, tám trăm hai mươi mốt triệu, hai trăm ba mươi ba nghìn đồng chẵn).*

+ Dự án tiếp nhận từ 4 phường: 42 dự án với tổng số tiền: 11.337,323 triệu đồng *(Mười một tỷ ba trăm ba mươi bảy triệu ba trăm hai mươi ba nghìn đồng chẵn).*

4. Về thể thức, bố cục dự thảo nghị quyết: Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường thống nhất.

Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND phường kính trình HĐND phường khóa I, kỳ họp thứ Tư (chuyên đề), nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND phường (b/c);
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Các Đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT, Ban KT-NS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Hồ Trần Quỳnh Như

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **PHƯỜNG AYUN PA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /NQ-HĐND	*Ayun Pa, ngày tháng 10 năm 2025*

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua danh mục dự án tỉnh đầu tư trực tiếp thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 tỉnh Gia Lai và Quyết định Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 phường Ayun Pa

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG AYUN PA
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ TƯ (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1920/QĐ-UBND ngày 25/9/2025 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Gia Lai;

Xét Tờ trình số 72 /TTr-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Ayun Pa về việc xem xét thông qua danh mục dự án tỉnh đầu tư trực tiếp thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 tỉnh Gia Lai và quyết định Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 phường Ayun Pa; Báo cáo thẩm tra số ...../HĐND-BKTNS ngày tháng 10 năm 2025 của Ban kinh tế - Ngân sách HĐND phường và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND phường tại kỳ họp thứ Tư, HĐND phường khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục dự án tỉnh đầu tư trực tiếp thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Gia Lai:

1. Danh mục dự án tỉnh đầu tư trực tiếp thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Gia Lai: 04 dự án với số tiền: 300.235,292 triệu đồng *(Ba trăm tỷ hai trăm ba mươi lăm triệu hai trăm chín mươi hai nghìn đồng chẵn).*

(Có phụ lục chi tiết 01 kèm theo)

2. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 phường Ayun Pa:

- Dự án đã được HĐND tỉnh điều chỉnh từ Ban quản lý dự án khu vực Ayun Pa về UBND phường Ayun Pa thực hiện: 05 dự án với tổng số tiền: 20.821,233

triệu đồng (*Hai mươi tỷ tám trăm hai mươi mốt triệu hai trăm ba mươi ba nghìn đồng chẵn)*.

- Dự án tiếp nhận từ 4 phường: 42 dự án với tổng số tiền: 11.337,323 triệu đồng *(Mười một tỷ ba trăm ba mươi bảy triệu ba trăm hai mươi ba nghìn đồng chẵn)*.

(Có phụ lục chi tiết 02 kèm theo)

Điều 2. Giao cho UBND phường tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này có trách nhiệm quản lý, sự dụng kinh phí và triển khai thực hiện đúng theo quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân phường trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát, kiểm tra thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Ayun Pa khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ Tư (chuyên đề) thông qua ngày tháng 10 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày ký./.

TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Quốc Khánh

***Nơi nhận*:**
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân phường khoá I;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường;
- Đăng tin trên Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân phường;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân phường;
- Lưu: VT.

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC DỰ ÁN THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 TỈNH GIA LAI

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường)

ĐVT: triệu đồng.

Số TT	Danh mục dự án	Ngành, lĩnh vực	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương, Quyết định đầu tư							Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025					Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT						Tổng số	Trong đó:						
						Tổng số	NSTW	NS tỉnh trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ	NS xã trước sáp nhập	Vốn khác (HCSN, nguồn thu hợp pháp, nguồn		NSTW	NS tỉnh trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ	NS xã trước sáp nhập			
	TỔNG CỘNG					**702,009.197**	**421,221.178**	**275,481.992**	**5,306.027**	**0.000**	**0.000**	**300,235.292**	**16,000.000**	**154,235.292**	**0.000**	**0.000**			
A	**NGUỒN VỐN TỈNH ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP**					**702,009.197**	**421,221.178**	**275,481.992**	**5,306.027**	**0.000**	**0.000**	**300,235.292**	**16,000.000**	**154,235.292**	**0.000**	**0.000**			
I	**Lĩnh vực kinh tế**					**702,009.197**	**421,221.178**	**275,481.992**	**5,306.027**	**0.000**	**0.000**	**170,235.292**	**16,000.000**	**154,235.292**	**0.000**	**0.000**			
	Các dự án chuyển tiếp					**572,009.197**	**421,221.178**	**145,481.992**	**5,306.027**	**0.000**	**0.000**	**40,235.292**	**16,000.000**	**24,235.292**	**0.000**	**0.000**			
1	Đường nội thị thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai	Giao thông	Phường Ayun Pa	2016-2021	988/QĐ-UBND ngày 31/10/2015; 167/QĐ-UBND ngày 01/3/2021	110,000.000	74,200.000	35,800.000				16,000.000	16,000.000				UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
2	Kè chống sạt lở bờ Tây sông Ayun đoạn qua thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai	Nông nghiệp	Phường Ayun Pa	2012-2020	1098/QĐ-UBND ngày 15/10/2012; 1043/QĐ-UBND ngày 17/10/2018	412,009.197	347,021.178	59,681.992	5,306.027			235.292		235.292			UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
3	Chỉnh trang đô thị thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai	Hạ tầng kỹ thuật	Phường Ayun Pa	2017-2022	1035/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; 246/QĐ-UBND ngày 14/5/2022	50,000.000		50,000.000				24,000.000		24,000.000			UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
	Các dự án khởi công mới		Phường Ayun Pa			**130,000.000**	**0.000**	**130,000.000**	**0.000**	**0.000**	**0.000**	**130,000.000**	**0.000**	**130,000.000**	**0.000**	**0.000**			
1	Đường nội thị thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai	Giao thông	Phường Ayun Pa	2022-2025	1090/QĐ-UBND ngày 08/12/2021; 06/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	**130,000.000**		130,000.000				130,000.000		130,000.000			UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	- Tuyến số 1: Đã hoàn thành - Tuyến số 2: đang đánh giá hồ sơ dự thầu. - Tuyến số 3: đang thi công.	

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
Nguồn vốn: Ngân sách phường

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường)

ĐVT: triệu đồng.

Số TT	Danh mục dự án	Ngành, lĩnh vực	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương, Quyết định đầu tư							Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của phường					Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT						Tổng số	Trong đó:						
						Tổng số	NSTW	NS tỉnh trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ	NS xã trước sáp nhập	Vốn khác (HCSN, nguồn thu hợp pháp, nguồn vốn huy động ...)		NSTW	NS tỉnh trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ	NS xã trước sáp nhập			
	TỔNG CỘNG					**40,645.509**	**588.000**	**4,935.580**	**33,915.743**	**0.000**	**1,206.186**	**32,158.556**	**868.000**	**4,963.580**	**26,326.976**	**0.000**			
A	**NGUỒN VỐN TÍNH BỔ SUNG**					**28,410.000**	**0.000**	**0.000**	**28,410.000**	**0.000**	**0.000**	**20,821.233**	**0.000**	**0.000**	**20,821.233**	**0.000**			
I	**VỐN ĐẦU TƯ TẬP TRUNG**					**28,410.000**			**28,410.000**			**17,672.000**			**17,672.000**				
I.1	**Lĩnh vực Giáo dục**					**13,295.000**			**13,295.000**			**5,727.000**			**5,727.000**				
	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					**13,295.000**			**13,295.000**			**5,727.000**			**5,727.000**				
1	Trường tiểu học Võ Thị Sáu	Giáo dục	Phường Ayun Pa	2025-2026	78/QĐ-UBND ngày 26/12/2024	**8,945.000**			8,945.000			5,727			5,727.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đang thi công	
2	Trường mầm non Hoa Hồng	Giáo dục	Phường Ayun Pa	2024-2025	65/QĐ-UBND ngày 14/12/2023	**4,350.000**			4,350.000			**0.000**					UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
I.2	**Lĩnh vực Kinh tế**					**15,115.000**			**15,115.000**			**11,945.000**			**11,945.000**				
	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					**15,115.000**			**15,115.000**			**11,945.000**			**11,945.000**				
1	Đường trục sản xuất thuộc đề án 5 bôn ĐBDTTS thuộc 4 phường trên địa bàn thị xã	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	80/QĐ-UBND ngày 26/12/2024	**11,461.000**			11,461.000			**8,381.000**			8,381.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đang thi công	
2	Hệ thống mương thoát nước Thương nghiệp cũ (đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Đào Duy Từ)	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	82/QĐ-UBND ngày 31/12/2024	**2,500.000**			2,500.000			**2,410.000**			2,410.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đang thi công	
3	Sửa chữa các công trình năm 2025	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	11/QĐ-UBND ngày 01/4/2025	**1,154.000**			1,154.000			**1,154.000**			1,154.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
II	**TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT**					**0.000**			-			**1,149.233**			**1,149.23**				
II.1	**Lĩnh vực Giáo dục**					**0.000**			-			**1,149.233**			**1,149.23**				
	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					**0.000**			-			**1,149.233**			**1,149.23**				
1	Trường mầm non Hoa Hồng	Giáo dục	Phường Ayun Pa	2024-2025	65/QĐ-UBND ngày 14/12/2023	**0.000**						**1,149.233**			1,149.233		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
III	**NGUỒN VỐN KHÁC**					**0.000**			-			**2,000.000**			**2,000.00**				
III.2	**Lĩnh vực Kinh tế**					**0.000**			-			**2,000.000**			**2,000.00**				

Số TT	Danh mục dự án	Ngành, lĩnh vực	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương, Quyết định đầu tư							Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của phường					Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT						Tổng số	Trong đó:						
						Tổng số	NSTW	NS tỉnh trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ	NS xã trước sáp nhập	Vốn khác (HCSN, nguồn thu hợp pháp, nguồn vốn huy động...)		NSTW	NS tỉnh trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ	NS xã trước sáp nhập			
	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					**0.000**			-			**2,000.000**			**2,000.00**				
I	Đường trục sản xuất thuộc đề án 5 bôn ĐBDTTS thuộc 4 phường trên địa bàn thị xã	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	80/QĐ-UBND ngày 26/12/2024	**0.000**						**2,000.000**			2,000.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đang thi công	
B	**NGUỒN VỐN TIẾP NHẬN TỪ 4 PHƯỜNG**					**12,235.509**	**588.000**	**4,935.580**	**5,505.743**	**0.000**	**1,206.186**	**11,337.323**	**868.000**	**4,963.580**	**5,505.743**	**0.000**			
I	**Các hoạt động kinh tế**					**12,235.509**	**588.000**	**4,935.580**	**5,505.743**	**0.000**	**1,206.186**	**11,337.323**	**868.000**	**4,963.580**	**5,505.743**	**0.000**			
	Các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025					**12,235.509**	**588.000**	**4,935.580**	**5,505.743**	**0.000**	**1,206.186**	**11,337.323**	**868.000**	**4,963.580**	**5,505.743**	**0.000**			
I.1	**Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng ĐBDTTS&MN**					**927.000**	**588.000**	**339.000**	**0.000**	**0.000**	**0.000**	**1,235.000**	**868.000**	**367.000**	**0.000**	**0.000**			
1	**Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt**					**0.000**	**0.000**	**0.000**	**0.000**	**0.000**	**0.000**	**308.000**	**280.000**	**28.000**	**0.000**	**0.000**			
1.1	Hỗ trợ đất ở cho 02 hộ nghèo phường Sông Bờ	ĐBXH	Phường Ayun Pa									88.000	80.000	8.000			UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
1.2	Hỗ trợ nhà ở cho 01 hộ nghèo phường Đoàn Kết	ĐBXH	Phường Ayun Pa									44.000	40.000	4.000			UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
1.3	Hỗ trợ nhà ở cho 02 hộ nghèo phường Sông Bờ	ĐBXH	Phường Ayun Pa									88.000	80.000	8.000			UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
1.4	Hỗ trợ nhà ở cho 02 hộ nghèo phường Cheo Reo	ĐBXH	Phường Ayun Pa									88.000	80.000	8.000			UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
2	**Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch**					**927.000**	**588.000**	**339.000**	**0.000**	**0.000**	**0.000**	**927.000**	**588.000**	**339.000**	**0.000**	**0.000**			
2.1	Sửa chữa nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 6, phường Sông Bờ	Văn hóa	Phường Ayun Pa	2024-2025	98/QĐ-UBND ngày 25/11/2024	447.000	283.000	164.000				447.000	283.000	164.000			UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
2.2	Nhà văn hóa tổ 4, phường Cheo Reo	Văn hóa	Phường Ayun Pa	2025	17/QĐ-UBND ngày 26/02/2025	480.000	305.000	175.000				480.000	305.000	175.000			UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
I.2	**Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương**					**10,135.393**	**0.000**	**4,596.580**	**4,415.593**	**0.000**	**1,123.220**	**9,012.173**	**0.000**	**4,596.580**	**4,415.593**	**0.000**			
1	Đường giao thông Hẻm Ngô Quyền, tổ 01, phường Cheo Reo	Giao thông	Phường Ayun Pa	2021	128/QĐ-UBND ngày 08/9/2021	66.903		30.000	22.903		14.000	52.903		30.000	22.903		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
2	Đường giao thông Hẻm Đập tràn, tổ 01, phường Cheo Reo	Giao thông	Phường Ayun Pa	2021	130/QĐ-UBND ngày 08/9/2021	432.892		190.000	172.892		70.000	362.892		190.000	172.892		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
3	Đường giao thông Hẻm 97 Ngô Quyền, tổ 05, phường Cheo Reo	Giao thông	Phường Ayun Pa	2021	134/QĐ-UBND ngày 10/9/2021	259.750		118.000	108.750		33.000	226.750		118.000	108.750		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
4	Đường giao thông Hẻm đường Trần Quốc Toản, tổ 02, phường Sông Bờ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2021	94/QĐ-UBND ngày 09/9/2021	129.805		60.000	47.305		22.500	107.305		60.000	47.305		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
5	Đường bê tông xi măng hẻm đường Hùng Vương (số nhà 44 Hùng Vương), tổ 3, phường Sông Bờ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2021	95/QĐ-UBND ngày 09/9/2021	84.794		40.000	25.794		19.000	65.794		40.000	25.794		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
6	Đường bê tông xi măng hẻm đường Đông Trường Sơn, tổ 6, phường Sông Bờ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2021	96/QĐ-UBND ngày 09/9/2021	434.589		195.000	217.839		21.750	412.839		195.000	217.839		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
7	Đường giao thông hẻm Hàm Nghi, tổ dân phố 1, phường Cheo Reo	Giao thông	Phường Ayun Pa	2022	13/QĐ-UBND ngày 22/3/2022	102.700		45.500	44.200		13.000	89.700		45.500	44.200		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	

Số TT	Danh mục dự án	Ngành, lĩnh vực	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương, Quyết định đầu tư							Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của phường					Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT						Tổng số	Trong đó:						
						Tổng số	NSTW	NS tỉnh trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ	NS xã trước sáp nhập	Vốn khác (HCSN, nguồn thu hợp pháp, nguồn vốn huy động...)		NSTW	NS tỉnh trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ	NS xã trước sáp nhập			
8	Đường giao thông hẻm trong làng Bôn Knik, tổ dân phố 6 (đoạn từ nhà Bà Siu H' Neh đến nhà ông Nay Rwi)	Giao thông	Phường Ayun Pa	2022	24/QĐ-UBND ngày 23/3/2022	174.500		77.400	88.400		8.700	165.800		77.400	88.400		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
9	Đường giao thông Hẻm Phan Đình Giót, tổ dân phố 1, phường Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2022	13/QĐ-UBND ngày 23/3/2022	325.900		144.500	116.300		65.100	260.800		144.500	116.300		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
10	Đường giao thông Hẻm Nguyễn Viết Xuân, tổ dân phố 5, phường Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2022	14/QĐ-UBND ngày 23/3/2022	105.000		46.500	37.500		21.000	84.000		46.500	37.500		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
11	Đường hẻm Đập tràn, tổ dân phố 1 (đường vào nhà ông Hoàng Đặng Khoa)	Giao thông	Phường Ayun Pa	2023	24/QĐ-UBND ngày 05/6/2023	95.700		41.970	43.230		10.500	85.200		41.970	43.230		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
12	Đường hẻm Ngô Quyền, tổ dân phố 1, phường Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2023	18/QĐ-UBND ngày 24/5/2023	1,079.400		482.000	489.460		107.940	971.460		482.000	489.460		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
13	Đường hẻm Lý Thường Kiệt (KDC Buôn Banh), phường Cheo Reo	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	36/QĐ-UBND ngày 27/6/2024	839.800		377.100	352.350		110.350	729.450		377.100	352.350		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
14	Đường hẻm Ngô Quyền (đoạn từ đường Ngô Quyền đến nhà ông Ksor The), tổ dân phố 4, phường Cheo Reo	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	35/QĐ-UBND ngày 27/6/2024	313.500		138.700	133.600		41.200	272.300		138.700	133.600		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
15	Đường giao thông Bôn Banh (từ nhà Bà Ksor H' Brunh đến nhà Bà Nay H' Phương), tổ dân phố 4, phường Cheo Reo	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	37/QĐ-UBND ngày 27/6/2024	270.440			244.420		26.020	244.420			244.420		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
16	Đường đi nhà mà Bôn Knik, tổ dân phố 6, phường Sông Bờ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	56/QĐ-UBND ngày 26/6/2024	151.000		69.900	73.550		7.550	143.450		69.900	73.550		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
17	Đường hẻm Ngô Quyền, tổ dân phố 1, phường Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	42/QĐ-UBND ngày 02/7/2024	698.500		325.500	303.150		69.850	628.650		325.500	303.150		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
18	Đường hẻm Nguyễn Văn Trỗi (từ đường Nguyễn Văn Trỗi đến giáp cầu ra đường Lý Thái Tổ), phường Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	43/QĐ-UBND ngày 02/7/2024	186.400		85.200	82.560		18.640	167.760		85.200	82.560		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
19	Đường hẻm Nguyễn Văn Trỗi (từ đường Nguyễn Văn Trỗi đến đường hẻm Trần Hưng Đạo), phường Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	44/QĐ-UBND ngày 02/7/2024	114.700		53.600	49.630		11.470	103.230		53.600	49.630		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
20	Kiên cố hóa kênh mương N27-5 (cánh đồng Nam Phi trường), phường Sông Bờ	Thủy lợi	Phường Ayun Pa	2024	55/QĐ-UBND ngày 26/6/2024	612.700		309.100	242.330		61.270	551.430		309.100	242.330		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
21	Kiên cố hóa kênh mương N25A-12, phường Hòa Bình	Thủy lợi	Phường Ayun Pa	2024	45/QĐ-UBND ngày 02/7/2024	769.300		395.300	320.150		53.850	715.450		395.300	320.150		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
22	Kiên cố hóa kênh mương N25A1-C1, phường Cheo Reo	Thủy lợi	Phường Ayun Pa	2024	38/QĐ-UBND ngày 27/6/2024	582.900		287.600	237.010		58.290	524.610		287.600	237.010		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
23	Đường hẻm Ngô Quyền (đoạn từ nhà ông Ksor The đến cuối tuyến), tổ dân phố 4, phường Cheo Reo	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	28/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	329.710		150.190	146.550		32.970	296.740		150.190	146.550		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
24	Đường giao thông Bôn Banh (đoạn đường từ mương xóm rẫy đến nhà bà Nguyễn Thị Vân), tổ dân phố 4, phường Cheo Reo.	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	29/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	132.500		60.360	58.890		13.250	119.250		60.360	58.890		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
25	Đường hẻm Hàm Nghi (cạnh nhà 32 Hàm Nghi đến cuối tuyến), tổ dân phố 3, phường Cheo Reo.	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	30/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	346.530		157.860	154.020		34.650	311.880		157.860	154.020		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
26	Đường hẻm 389 Trần Hưng Đạo, tổ dân phố 2, phường Cheo Reo	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	31/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	278.240		126.750	95.840		55.650	222.590		126.750	95.840		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
27	Kiên cố hóa kênh mương N25A-10, phường Hòa Bình	Thủy lợi	Phường Ayun Pa	2025	63/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	683.240		330.360	284.560		68.320	614.920		330.360	284.560		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	

Số TT	Danh mục dự án	Ngành, lĩnh vực	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương, Quyết định đầu tư							Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của phường					Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT						Tổng số	Trong đó:						
						Tổng số	NSTW	NS tỉnh trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ	NS xã trước sáp nhập	Vốn khác (HCSN, nguồn thu hợp pháp, nguồn vốn huy động...)		NSTW	NS tỉnh trước sáp nhập	NS cấp huyện trước khi bỏ	NS xã trước sáp nhập			
28	Kiên cố hóa kênh mương N25C, phường Cheo Reo	Thủy lợi	Phường Ayun Pa	2025	32/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	534.000		258.190	222.410		53.400	480.600		258.190	222.410		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
I.3	**Duy tu, bảo dưỡng các công trình thuộc Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương**					**1,173.116**	**0.000**	**0.000**	**1,090.150**	**0.000**	**82.966**	**1,090.150**	**0.000**	**0.000**	**1,090.150**	**0.000**			
1	Sửa chữa đường bê tông xi măng tổ dân phố 4 và tổ dân phố 6, P. Sông Bờ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2022	69a/QĐ-UBND 27/6/2022	170.300			170.300		0.000	170.300			170.300		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
2	Sửa chữa đường bê tông xi măng hẻm Lê Hồng Phong, tổ dân phố 7, P.Đoàn Kết	Giao thông	Phường Ayun Pa	2022	09/QĐ-UBND 28/6/2022	65.000			65.000		0.000	65.000			65.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
3	Đường hẻm Trường Sơn Đông, tổ dân phố 6, P. Sông Bờ (cạnh nhà bà Ksor H' Đam)	Giao thông	Phường Ayun Pa	2023	43/QĐ-UBND ngày 26/5/2023	60.200			60.200		0.000	60.200			60.200		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
4	Nâng cấp đường hẻm Lê Hồng Phong, P. Đoàn Kết	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	34/QĐ-UBND ngày 08/7/2024	95.560			86.000		9.560	86.000			86.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
5	Đường giao thông nông thôn tổ dân phố 6 (cạnh nhà Ksor Phúc), P. Sông Bờ	Giao thông	Phường Ayun Pa	2024	57/QĐ-UBND ngày 26/6/2024	96.000			91.200		4.800	91.200			91.200		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành và đã quyết toán	
6	Đường hẻm Nguyễn Huệ (bên hông Trung tâm Y tế thị xã), P. Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	60/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	432.800			389.520		43.280	389.520			389.520		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
7	Đường hẻm 100 Nguyễn Huệ, phường Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	61/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	150.000			135.000		15.000	135.000			135.000		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	
8	Đường hẻm Nguyễn Thái Học (đoạn từ nhà ông Nay Mút đến đường Nguyễn Thái Học), phường Hòa Bình	Giao thông	Phường Ayun Pa	2025	62/QĐ-UBND ngày 28/3/2025	103.256			92.930		10.326	92.930			92.930		UBND phường Ayun Pa/Ban quản lý phường Ayun Pa	Dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán	